TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày: 17 - 7 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Tâm

Ông Lê Đức Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Vân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Đinh Công Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2023/TLST-HS, ngày 08 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Hồ Doãn Nhật B, sinh ngày 12 tháng 08 năm 1988, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Doãn H và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Nguyễn Thị Kiều C; con có 02 người; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Nguyễn Công T1, sinh ngày 26 tháng 8 năm 1987, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Tổ A, thôn D, xã S, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công Đ và bà Đặng Thị T2; Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại:

- Nguyễn Ngọc T3, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Tổ E, Thôn D, xã S, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Thị Á, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Tổ E, Thôn D, xã S, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Bà Ngô Thị H1, sinh năm 1961; Nơi cư trú: Tổ E, Thôn D, xã S, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Đ1, sinh năm 1961; Nơi cư trú: Tổ E, Thôn D, xã S, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Ông Trương Văn B1, sinh năm 1956; Nơi cư trú: Tổ D, Thôn D, xã S, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Bà Lê Thị Thanh T4, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Tổ E, Thôn D, xã S, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Ông Nguyễn Đình T5, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Tổ E, Thôn C, xã S, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Tổ E, Thôn D, xã S, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Bà Doãn Thị Thùy T6, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Tổ E, Thôn D, xã S, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Ông Nguyễn V, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Tổ E, Thôn D, xã S, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Bà Hồ Thị Đ2, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Tổ B, Thôn C, xã S, huyện Đ, tỉnh

Bình Thuận. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28 tháng 4 năm 2022, Hồ Doãn Nhật B, sinh năm 1988, trú tại thôn C, xã S, huyện Đ, Nguyễn Công T1, sinh năm 1987 và Nguyễn Ngọc T3, sinh năm 1987, cùng trú tại thôn D, xã S, huyện Đ uống rượu tại rẫy ông Hồ Doãn H, thuộc thôn D, xã S, huyện Đ.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, T3 mượn xe của T1 đi về trước vì mệt. Sau khi T3 về thì Nguyễn Công T1 kể cho Hồ Doãn Nhật B về việc T3 đánh anh trai của B là Hồ Doãn Nhật V1. Nghe vậy, B điều khiển xe mô tô chở T1 đến quán ông Nguyễn Đình T5 ở thôn C, xã S, huyện Đ để hỏi về việc trên.

Khoảng 20 giờ 30 phút B và T1 cùng nhau đến nhà T3 mục đích để hỏi chuyện và đánh dằn mặt T3. Sau đó, B chở T1 đến nhà T3 và gọi T3 ra nói chuyện. T3 đi ra thì B dùng tay đấm vào mặt, sau đó B và T1 ôm vật Tuyến xuống đất, được người nhà can ngăn, T3 chạy vào nhà kho lấy 01 cây rựa chạy ra, B và T1 chạy ra đường. Khi ra đường H lượm 01 viên gạch trong đống gạch trước nhà T3 cầm trên tay. Tuyến cầm rựa ra đứng ngoài đường thì B ném viên gạch trúng vào đầu T3, Nguyễn Công T1 chạy đến vật T3 ngã xuống đường và dùng tay, chân đánh, đá vào người T3. Thấy vậy B chạy lại can không cho T1 đánh nữa. Sau đó T3 được người nhà đưa đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 515/2022/TgT ngày 20/12/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh B, kết luận thương tích của Nguyễn Ngọc T3:

- Chấn thương vùng thái dương trái, nứt sọ thái dương trái, máu tụ ngoài màng cứng thái dương trái đã được điều trị, hiện không thấy nứt sọ thái dương trái, không còn hình ảnh máu tụ ngoài màng cứng thái dương trái trên phim CT-Scanner sọ nảo ngày 16/9/2022 của Bệnh viện Đ3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 5%.

- Chấn thương sưng nề bầm tím gò má trái, gãy cung tiếp gò má trái đã được điều trị, hiện ổn định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 8%.

- Sưng nề bầm tím vùng trán trái, trán phải, gò má phải, mắt trái; Sây sát da vùng vai trái, ngực trái hiện không còn dấu vết. Không đủ cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ra cho Nguyễn Ngọc T3 hiện tại là: 13%.

- Các chấn thương do vật tày gây ra.

- Các chấn thương có chiều hướng lực tác động từ trái qua phải.

Vật chứng vụ án: 01 viên gạch loại 04 lỗ kích thước (17x7) cm bị bể một đầu; 04 mãnh bể của viên gạch; 01 đôi dày màu xanh đen, đế màu trắng hiệu ASIA; 01 cây rựa dài 70 cm, cán gỗ tròn dài 41 cm, lưỡi dài 29 cm.

Về dân sự: Hồ Doãn Nhật B đã bồi thường cho Nguyễn Ngọc T3 số tiền 43.000.000 đồng, Nguyễn Công T1 bồi thường cho Nguyễn Ngọc T3 34.000.000 đồng. Nguyễn Ngọc T3 không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Hồ Doãn Nhật B và Nguyễn Công T1.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKSĐL-HS ngày 07/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Hồ Doãn Nhật B, Nguyễn Công T1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Hồ Doãn Nhật B, Nguyễn Công T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố đối với các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng, không oan.

Trong phần tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về điều luật: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hồ Doãn Nhật B, Nguyễn Công T1 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Doãn Nhật B mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Công T1 mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Về dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Ngoài ra không có tranh luận gì.

Bị hại không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ngô Thị H1 có yêu cầu được nhận lại 01 cái rựa; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Á không có ý kiến tranh luận,

Lời nói sau cùng các bị cáo đều hối hận về hành vi của mình, kính mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được hưởng án treo để làm lại cuộc đời, hứa sẽ không tái phạm và gửi lời xin lỗi và cảm ơn tới bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa:

Tại phiên tòa vắng mặt một số người làm chứng nhưng không có lý do, cũng không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành lấy lời khai theo quy định. Xét thấy, việc vắng mặt của một số người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng tại phiên tòa là phù hợp các Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi và tội danh:

Tại phiên tòa các bị cáo Hồ Doãn Nhật B, Nguyễn Công T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan, người làm chứng, biên bản xác định hiện trường, Kết luận giám định pháp y về thương tích, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28 tháng 4 năm 2022 sau khi được Nguyễn Đình T5 xác thực việc trước đây Nguyễn Ngọc T3 đánh anh trai mình là Hồ Doãn Nhật V1 mà trong lúc ngồi nhậu Nguyễn Công T1 đã kể, thì Hồ Doãn Nhật B cùng Nguyễn Công T1 đi đến nhà T3 mục đích để hỏi chuyện và đánh dằn mặt. Hồ Doãn Nhật B chở Nguyễn Công T1 đi đến nhà Nguyễn Ngọc T3 và gọi T3 ra nói chuyện. Khi T3 đi ra thì B dùng tay đấm vào mặt, sau đó B và T1 ôm vật Tuyến xuống đất thì được người nhà Tuyến can ngăn. Nguyễn Ngọc T3 chạy vào nhà kho lấy 01 cây rựa chạy ra thì B và T1 bỏ chạy ra đường. Khi ra đường H lượm 01 viên gạch trong đống gạch trước nhà T3 cầm trên tay. Tuyến cầm rựa ra đứng ngoài đường thì B ném viên gạch trúng vào đầu T3, Nguyễn Công T1 chạy đến vật T3 ngã xuống đường và dùng tay, chân đánh, đá vào người T3. Hậu quả gây thương tích cho Nguyễn Ngọc T3, với tỷ lệ tổn thương cơ thể 13 %.

Hồ Doãn Nhật B, Nguyễn Công T1 là những người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung tăng nặng "dùng hung khí nguy hiểm" tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi; tính đồng phạm; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo:

Về tính chất mức độ nguy hiểm: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Các bị cáo hoàn toàn nhận thức và biết hành vi gây thương tích cho người khác là trái pháp luật nhưng cố tình thực hiện, do đó các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Về vai trò, vị trí của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành. Trong đó, bị cáo Hồ Doãn Nhật B là người khởi xướng và cùng bị cáo Nguyễn Công T1 trực tiếp thực hiện hành vi gây thương tích cho Nguyễn Ngọc T3.

Cho nên, cần xem xét hình phạt nghiêm khắc tương xứng với vai trò, mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm để răn đe, giáo dục các bị cáo thành người biết tôn trọng pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Hồ Doãn Nhật B đã tự nguyện bồi thường cho Nguyễn Ngọc T3 số tiền 43.000.000 đồng, Nguyễn Công T1 đã tự nguyện bồi thường cho Nguyễn Ngọc T3 số tiền 34.000.000 đồng. Đồng thời trong quá trình điều tra bị hại đã có đơn xin bãi nại cho các bị cáo, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên áp dụng khoản 1 Điều 54 xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp. Đồng thời các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ các bị cáo sữa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xác hội, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 viên gạch loại 04 lỗ kích thước (17x7) cm bị bể một đầu; 04 mãnh bể của viên gạch; 01 đôi dày màu xanh đen, đế màu trắng hiệu ASIA đây là vật chứng vụ án, hiện không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 cây rựa dài 70 cm, cán gỗ tròn dài 41 cm, lưỡi dài 29 cm là tài sản của bà Ngô Thị H1, tại phiên tòa bà H1 có yêu cầu nhận lại, nên cần trả lại cho bà H1 là phù hợp.

[7] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:

Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo, người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50, khoản 1 Điều 54; các Điều 58, 65; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; các Điều 293, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

1. Tuyên bố: Hồ Doãn Nhật B, Nguyễn Công T1 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Phạt: Hồ Doãn Nhật B 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/7/2023).

Phạt: Nguyễn Công T1 01 năm 03 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/7/2023).

Giao Hồ Doãn Nhật B, Nguyễn Công T1 cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 viên gạch loại 04 lỗ kích thước (17x7) cm, bị bể một đầu; 04 mãnh bể của viên gạch; 01 đôi giày màu xanh đen, đế màu trắng hiệu ASIA;

Trả lại cho bà Ngô Thị H1: 01 cây rựa dài 70 cm, cán gỗ tròn dài 41 cm, lưỡi dài 29 cm.

(*Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đức Linh theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14/7/2023*).

3. Về án phí: Hồ Doãn Nhật B, Nguyễn Công T1 mỗi người phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (17/7/2023) để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Đức Linh;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh;
- CQTHAHS - Công an huyện Đức Linh;
- Sở Tư pháp Bình thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh (khi có hiệu lực);
- Ủy ban nhân dân xã Sùng Nhơn;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Trường